

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN HẢI
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: **01/2025/DS-ST**

Ngày: 04/03/2025

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN HẢI, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Tịnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Tùng Long
2. Bà Lê Thị Hoàng Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 04 tháng 03 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2024/TLST-DS, ngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1970; địa chỉ cư trú: Ấp BN A, xã LS, huyện KH, tỉnh KG.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H: Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: Số 40, MC, P. VT, TP. Rạch Giá, tỉnh KG.

- Bị đơn: Bà Trương Bích D, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Ấp BN A, xã LS, huyện KH, tỉnh KG.

NỘI D VỤ ÁN:

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng N trình bày:* Vào năm 2020 bà D có vay của bà H số tiền 250.000.000đ (có viết giấy nợ ngày 23/05/2020) từ khi vay đến nay không trả gốc và lãi. Nay bà H yêu cầu bà D trả số tiền gốc là 250.000.000đ và tính lãi từ ngày 23/05/2020 đến ngày 23/02/2025 (tính tròn) là 57 tháng theo mức lãi suất 0,75%/tháng bằng số tiền là 106.875.000đ.

- *Bị đơn bà Trương Bích D trình bày:* Thừa nhận có nợ của bà H 250.000.000đ nhưng xin bớt tiền lãi. Số tiền gốc xin trả dần hàng tháng 10.000.000đ cho đến khi dứt nợ.

- Tài liệu chứng cứ do các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập gồm có: 01 Giấy biên nhận nợ ngày 23/05/2020.

- Bị đơn bà Huỳnh Thị H ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Hồng N tham gia tố tụng. Nên HĐXX căn cứ khoản 1, 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên yêu cầu bà D trả số nợ gốc là 250.000.000đ và số tiền lãi là 106.875.000đ (tính từ ngày 23/5/2020 đến 23/02/2025 là 57 tháng x 0,75%/tháng); tổng cộng gốc và lãi là 356.875.000đ. Bà D thừa nhận toàn bộ số tiền nhưng xin bớt phần tiền lãi, còn tiền gốc xin trả dần hàng tháng 10.000.000đ cho đến khi dứt nợ, nhưng không được bà N đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội D vụ án: Vào ngày 24/5/2020 bà D có vay số tiền 250.000.000đ của bà H (có viết giấy nợ ngày 23/05/2020) từ khi vay đến nay không trả gốc và lãi. Nay nguyên đơn yêu cầu bà D trả số tiền gốc là 250.000.000đ và số tiền lãi là 106.875.000đ (tính từ ngày 23/5/2020 đến 23/02/2025 là 57 tháng x 0,75%/tháng); tổng cộng gốc và lãi là 356.875.000đ. Hội đồng xét xử nhận định:

- Xét về số nợ gốc: vào ngày 23/5/2020 bà D có ký nhận nợ của bà H với số tiền 250.000.000đ, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận. Do đó, bà D là người vay tiền, đã nhận được tiền nên đến hạn phải có trách nhiệm trả lại cho bà H số nợ đã thiếu theo quy định tại Điều 463, Điều 465 và Điều 466 BLDS 2015.

- Xét về lãi suất: Từ khi vay đến nay bà D không trả gốc và lãi, bà H yêu cầu tính lãi từ ngày 23/05/2020 đến ngày 23/02/2025 là 57 tháng theo mức lãi suất 0,75%/tháng bằng số tiền là 106.875.000đ là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS 2015.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trương Bích D nộp số tiền án phí là 356.857.000 đồng x 5% = 17.842.850 (mười bảy triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn tám trăm năm mươi đồng). Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.316.000đ (mười một triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu số 0004229 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp D khoản 1, 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, Điều 465, Điều 466, khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị H đối với bị đơn bà Trương Bích D về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

- Buộc bà Trương Bích D trả cho bà Huỳnh Thị H số tiền là 356.857.000đ (ba trăm năm mươi sáu triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

- Khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong số tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trương Bích D nộp số tiền án phí là 356.857.000 đồng x 5% = 17.842.850 (mười bảy triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn tám trăm năm mươi đồng). Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.316.000đ (mười một triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu số 0004229 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS ND huyện Kiên Hải;
- Chi cục THADS huyện Kiên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

Phan Văn Tịnh